

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29/3/2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Bình

2. Ông Đặng Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 237/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXX-ST, ngày 21 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Mai Thị Nhung - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Phương, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

2/ Bị đơn: Anh Hàn Đình Chung - Sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Bạch Trung, xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 23/11/2023, bản tự khai nguyên đơn chị Mai Thị Nhung trình bày: chị và anh Chung kết hôn ngày 28/7/2016, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Bạch cấp đăng ký kết hôn. Quá trình vợ chồng chung sống được một thời gian đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng khác biệt về quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2019 đến nay. Nay chị Nhung đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Chung theo quy định; về con: vợ chồng có 01 con chung là Hàn Quốc Bảo, sinh ngày 24/6/2016. Sau ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con; yêu cầu anh Chung phải cấp dưỡng nuôi con chung,

mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi; về tài sản và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hàn Đình Chung: sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Anh Chung nhận văn bản nhưng cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Chung vắng mặt, nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với chị Nhung và không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Chung đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nhung vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu về hôn nhân, con chung; về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu anh Chung thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Đối với bị đơn anh Chung được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Chung.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện các quy định của BLTTDS; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Nhung, cho chị Nhung được ly hôn anh Hàn Đình Chung. Về con: giao cháu Hàn Quốc Bảo, sinh ngày 24/6/2016 cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng; anh Chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Chị Nhung phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và ý kiến trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Mai Thị Nhung và chị anh hàn Đình Chung kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng khác biệt quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, thường xuyên xung đột, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2019 đến nay, chị Nhung đề nghị ly hôn anh Chung theo quy định. Xét cuộc sống chung của chị Nhung và anh Chung đã phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Nhung, cho chị Nhung được ly hôn anh Chung là phù hợp quy định.

[2] Về con: vợ chồng có 01 con chung là Hàn Quốc Bảo, sinh ngày 24/6/2016. Sau ly hôn, chị Nhung đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo.

Qua xác minh tại UBND xã Nga Bạch thì cháu Bảo đang sinh sống cùng chị Nhung. Mặt khác, cháu Bảo có nguyện vọng ở cùng mẹ. Đối với anh Chung, anh biết chị Nhung đề nghị ly hôn anh và yêu cầu được nuôi con nhưng anh Chung không có ý kiến gì. Vì vậy, giao cháu Bảo cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế và quy định của pháp luật.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Chung không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nhung không yêu cầu.

[3] Về tài sản: Chị Nhung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nhung phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Nhung, cho chị Nhung được ly hôn anh Hàn Đình Chung.

2. Về con: Giao cháu Hàn Quốc Bảo, sinh ngày 24/6/2016 cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị Nhung phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã

nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu BLTU/23, số 0005203, ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Nhung đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Nhung có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Chung có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Bạch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Bình

Đặng Văn Châu

Lê Thị Huệ

